

BỘ TÀI CHÍNH**Số 837/BTC-CST**

V/v các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mặt hàng xăng, dầu tương ứng với giá mặt hàng xăng, dầu trên thị trường thế giới

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2010*

Kính gửi: - Cục Hải quan các tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng, dầu.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 397/VPCP-KTTH ngày 15/01/2009 của Văn phòng Chính phủ về thuế nhập khẩu đối với mặt hàng xăng, dầu;

Căn cứ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Công Thương, đề chủ động trong công tác quản lý, điều hành chính sách thuế đối với mặt hàng xăng, dầu Bộ Tài chính công bố các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi áp dụng đối với một số mặt hàng xăng, dầu thuộc nhóm 2710 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi tương ứng với giá bán mặt hàng xăng, dầu trên thị trường thế giới như sau:

STT	Giá platt's dầu thô WTI (USD/thùng)	Mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi (%)	
		Xăng, dầu hoá, nhiên liệu bay	Diezen, mazut
1	Từ 45 đến dưới 60	30	25
2	Từ 60 đến dưới 75	25	20
3	Từ 75 đến 95	20	15

Trong đó:

1. Mặt hàng xăng có mã số: 2710.11.11.00; 2710.11.12.00; 2710.11.13.00; 2710.11.14.00; 2710.11.15.00; 2710.11.16.00; 2710.11.30.00; 2710.11.40.00; 2710.11.50.00; 2710.11.60.00; 2710.11.70.00 và 2710.11.90.00.

2. Dầu hỏa có mã số: 2710.19.16.00.

3. Nhiên liệu bay có mã số: 2710.11.20.00; 2710.19.13.00 và 2710.19.14.00.

4. Diezen có mã số: 2710.19.71.00 và 2710.19.72.00.

5. Mazut có mã số: 2710.19.79.00.

6. Giá platt's dầu thô WTI được sử dụng làm căn cứ xác định và ban hành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi nêu trên là giá trên thị trường Singapore của bình quân 30 ngày trước ngày điều chỉnh thuế suất của các mặt hàng xăng, dầu liên quan.

7. Các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại biểu nêu trên là một trong những căn cứ, cơ sở để Bộ Tài chính xem xét, ban hành các Thông tư hướng dẫn về mức thuế suất thuế nhập khẩu đối với mặt hàng xăng dầu cụ thể để áp dụng thực hiện cho từng thời kỳ và trong điều kiện thị trường xăng, dầu trong và ngoài nước diễn biến bình thường. Các mức thuế suất thuế nhập khẩu trên cũng là một trong những căn cứ để các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu chủ động xây dựng kế hoạch, phương án kinh doanh.

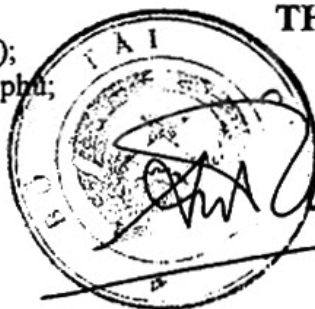
8. Trường hợp đặc biệt, giá thị trường trong nước và thế giới đột biến hoặc biến động bất thường (giá platt's dầu thô WTI dưới mức 45 USD/thùng hoặc cao hơn 95 USD/thùng), các mức thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng xăng, dầu nêu trên được điều hành theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính. Trong mọi trường hợp mức thuế nhập khẩu ưu đãi tối đa không vượt quá 40% (bốn mươi phần trăm).

9. Công văn này thay thế công văn số 4927/BTC-CST ngày 03/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mặt hàng xăng, dầu tương ứng với giá mặt hàng xăng, dầu trên thị trường thế giới.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (PXNK).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn